

HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH KỸ NĂNG CNTT QUỐC GIA

ĐỀ THI CHỨNG CHỈ TIN HOC ỨNG DUNG

Môn thi : ACCESS

Ngày thi :

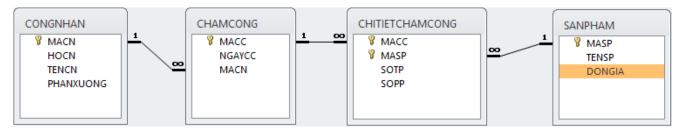
Thời gian làm bài : 90 phút Mã đề (nếu có) : AC_08

(Đề thi có 03 trang - Sinh viên không được phép sử dụng tài liệu)

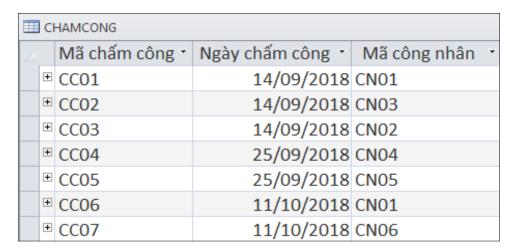
Câu 1: Tạo cơ sở dữ liệu "Quản lý chấm công" như sau (2 điểm)

- Tao tâp tin CSDL tai thư muc ổ đĩa D:\ với tên là SBD MSSV
- Dựa vào mối quan hệ và dữ liệu mẫu của các Table, hãy chọn kiểu dữ liệu các Field cho phù hợp khi thiết kế. **Khoá chính** của bảng là các Field **in đậm** trong Table.

Quan hệ giữa các Table như sau:



Nhập dữ liệu mẫu cho các Table như sau:





III CHITIETCHAMCONG								
4	Mã chấm công ▼	Mã sản phẩm ▼	Số thành phẩm ▼	Số phế phẩm	*			
	CC01	A02	40		0			
	CC02	N04	30		0			
	CC03	B03	80		5			
	CC03	D06	15		0			
	CC04	A01	50		4			
	CC04	A02	25		0			
	CC05	B03	30		2			
	CC06	B03	120		5			
	CC07	N04	50		2			
	CC07	Q05	60		5			

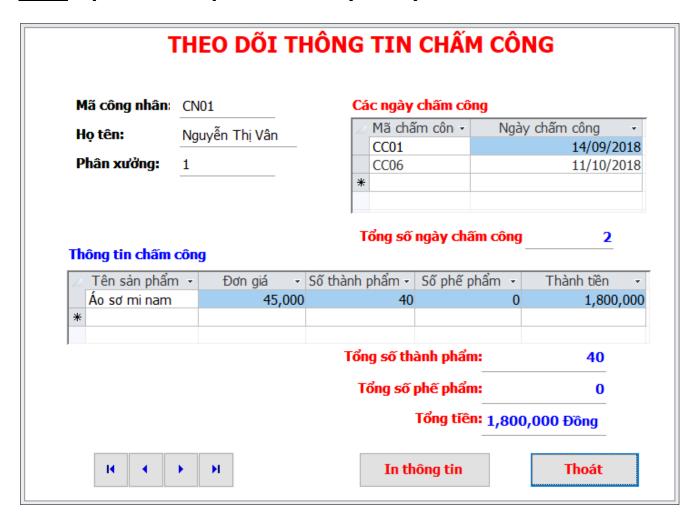
■ SANPHAM								
_		Mã sản phẩm ▼	Tên sản phẩm 🕆	Đơn giá 🔹				
	⊕ A01		Áo sơ mi nữ	30,000				
	+	A02	Áo sơ mi nam	45,000				
	⊕ B03		Bao tay	6,000				
	+	D06	Dép	15,000				
	+	N04	Nón	8,000				
	+	Q05	Quần tây	60,000				

Câu 2: Tạo các truy vấn sau (2 điểm)

- a. Tạo Query có tên **Q1** tìm công nhân có họ Trần thuộc phân xưởng 2. Thông tin hiển thị kết quả gồm: **MACN, HOTEN, PHANXUONG.**
- b. Tạo Query có tên **Q2** cho biết công nhân có tổng tiền lương cao nhất. Thông tin hiển thị kết quả gồm: **MACN, HOTEN, TONGTIENLUONG.** (Tổng tiền lương là tổng của số thành phẩm * đơn giá số phế phẩm * ½ đơn giá)
- c. Tạo Query có tên **Q3** tìm công nhân gia công cả 2 sản phẩm **Áo sơ mi nam** và **Bao tay**. Thông tin hiển thị gồm: **MACN, HOTEN, TENSP1, TENSP2**.
- d. Tạo **CrossTab Query** có tên là **Q4** thống kê tổng số lượng thành phẩm của mỗi công nhân theo từng sản phẩm như mẫu sau:

Họ tên	Phân xưởng	Tổng số thành phẩm	Áo sơ mi nam	Áo sơ mi nữ	Bao tay	Dép	Nón	Quần tây
Lê Hải Vinh	1	95			80	15		
Nguyễn Ngọc Hân	2	30			30			
Nguyễn Thị Vân	1	160	40		120			
Phan Văn Thanh	2	75	25	50				
Trần Quang Bình	2	30					30	
Trần Văn Anh	3	110					50	60

Câu 3: Tạo Form đa cấp như mẫu sau (4 điểm)



- Trong đó: Thành tiền = số thành phẩm * đơn giá số phế phẩm * ½
 đơn giá
- Tạo form Main và các Textbox truy xuất, tính toán và thống kê. (1.5 điểm)
- Tạo **Sub1** dạng Datasheet liên kết với **Main (0.5 điểm)**
- Tạo Sub2 dạng Datasheet liên kết với Sub1 (0.5 điểm)
- Tạo nút **Thoát** có hỏi đáp bằng MsgBox gồm 2 nút chọn Yes và No như sau:



- → Dùng Macro để thực hiện theo yêu cầu khi người dùng chon 1 nút. (0.5 điểm)
- Dùng Macro để thực hiện theo yêu cầu **In thông tin** → Mở Reprot ở câu 4 để xem thông tin công nhân đang chon ở form Main **(0.5 điểm)**

- Tạo các nút di chuyển mẫu tin bằng Macro. (0.5 điểm)
- → Dùng **Macro** để thực hiện kiểm tra điều kiện di chuyển cho các nút tới (khi đến mẫu tin cuối) và lui (khi đến mẫu tin đầu).

<u>Câu 4</u>: Tạo Report như mẫu sau (2 điểm)

		PHIE		H IOAN g năm	TIÊN LƯƠ	JNG		
Mã công nhân:		nân: <u>CN01</u>						
	Họ và tên:	Nguyễn Th	i Vân	Phân xưởng:	1			
STT	Mã chấm công	<mark>Ngày chấm công</mark>	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Số thành phẩm	<mark>Số phế phẩm</mark>	Tiên công	Thành tiên
1	CC06	11/10/2018	B03	Bao tay	120	5	6,000	705,00
2	CC01	14/09/2018	A02	Áo sơ mi nam	40	0	45,000	1,800,00
						Tổng lư	dng 2,50	5,000 Đông
					TP.HCM	l, ngày th	áng năr	n 201 8
	Người nhận				Người lập phiếu			
	(Ký, ghi r	~ L - +0-1						

(Tiếp theo cho những mẫu tin khác)



Tp. HCM, ngày tháng năm 2019

Người duyệt đề thi Người ra đề thi

(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)